TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **78**/2024/QĐST-HNGĐ	*Nga Sơn, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Mai Thị H. Sinh năm 1999.

HKTT: Thôn D, xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn c , xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ - Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn D, xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; 213; Khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái Đ đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mai Thị H và anh Phạm Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Mai Thị H và anh Phạm Văn Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Mai Thị H và anh Phạm Văn Đ xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Thị M Th, sinh ngày 16/12/2018 và Phạm Gia H, sinh ngày 19/8/2020. Ly hôn, chị H và anh Đ thoả thuận thống nhất giao cháu Th cho

chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu H cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị H và anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung:* Chị Mai Thị H và anh Phạm Văn Đ không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Mai Thị H và anh Phạm Văn Đ thỏa thuận, thống nhất. Chị H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0005358 ngày 20/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Trả lại cho chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Nga Sơn;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Nga Sơn:*
- *UBND xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên